

KÍNH CHÀO QUÝ THẦY CÔ



VĂN NGHỊ LUẬN

NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

NGHỊ
LUẬN
VỀ MỘT
SỰ VIỆC,
HIỆN
TƯỢNG

NGHỊ
LUẬN
VỀ MỘT
TƯ
TƯỞNG,
ĐẠO LÝ

NGHỊ LUẬN VĂN HỌC

NGHỊ
LUẬN
VỀ TÁC
PHẨM
TRUYỆN
(HOẶC
ĐOẠN
TRÍCH)

NGHỊ
LUẬN
VỀ MỘT
ĐOẠN
THƠ,
BÀI
THƠ

PHẦN C

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)



QUY ƯỚC GHI BÀI

- Ghi tên bài học, các mục (A, I, 1, a...)
- Ghi các nội dung có màu xanh dương 

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

I. Tìm hiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)

1. Khái niệm

a. Tìm hiểu ví dụ

- Vấn đề nghị luận: Những phẩm chất tốt đẹp của nhân vật anh thanh niên trong “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long.

- Các luận điểm: anh thanh niên có những phẩm chất cao quý, đáng khâm phục; yêu đời, yêu nghề, hiếu khách, quan tâm đến người đáng tin yêu, trân trọng.

**Xác định các câu nêu
lên hoặc cô đúc luận
điểm của bài văn.**

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

Gấp Lặng lẽ Sa Pa”, lòng ta cứ xao xuyến, vẫn vương trước vẻ đẹp của những con người, trước những tình cảm chân tình, nồng hậu trong một cuộc sống đầy tin yêu (1). Viết về một mảng hiện thực trên miền đất Sa Pa trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, thiên truyện như muốn nói với ta rằng: Bên trong vẻ lặng lẽ của núi rừng, cuộc sống ở đây chứa bao vẻ đẹp đáng yêu, đang có không ít sự hi sinh thầm lặng (2). Dù được miêu tả nhiều hay ít, trực tiếp hay gián tiếp, nhân vật nào của “Lặng lẽ Sa Pa” cũng hiện lên với nét cao quý đáng khâm phục (3). Dù được miêu tả nhiều hay ít, trực tiếp hay gián tiếp, nhân vật nào của “Lặng lẽ Sa Pa” cũng hiện lên với nét cao quý đáng khâm phục (3). Trong đó, anh thanh niên làm công tác khí tượng kiêm vật lý địa cầu – nhân vật chính của tác phẩm – đã để lại cho chúng ta nhiều ấn tượng khó phai mờ (4).

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

Trước tiên, nhân vật anh thanh niên này đẹp ở tâm lòng yêu đời, yêu nghề, ở tinh thần trách nhiệm cao với công việc lắm gian khổ của mình (1). Trong lời giới thiệu với ông họa sĩ già và cô gái, bác lái xe gọi anh là “người cô độc nhất thế gian” (2). Đã mấy năm nay, anh sống một mình trên đỉnh Yên Sơn cao hai nghìn sáu trăm mét, bốn bề chỉ có cây cỏ và mây mù lạnh lẽo (3). Công việc hàng ngày của anh là đo gió, đo nhiệt độ, đo mưa, đo nắng rồi ghi chép, rồi gọi vào máy bộ đàm báo về trung tâm (4). Nhiều mùa, nhiều đêm anh phải đối chọi với gió tuyết và lặng im (5). Vậy mà anh rất yêu công việc của mình (6). Chúng ta hãy nghe lời nói của anh thanh niên với ông họa sĩ: “[...] khi ta làm việc, ta với công việc là đôi sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất” (7). Còn đây là tâm sự của anh với cô kĩ sư trẻ: “[...] lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là có sách ấy mà!” (8). Tuy sống trong điều kiện thiếu thốn cả vật chất lẫn tinh thần nhưng người thanh niên ấy vẫn ham mê công việc, vẫn biết sắp xếp, lo toan cuộc sống riêng ngăn nắp, ổn định (9). Anh nuôi gà, trồng hoa, đọc sách (10). Thỉnh thoảng anh xuống đường tìm gặp bác lái xe cùng hành khách để trò chuyện cho nguôi nỗi nhớ nhà, vợi bớt cô đơn.(11)

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

Sống trong hoàn cảnh như thế, sẽ có người dần thu mình lại trong nỗi cô đơn (1). Nhưng anh thanh niên này thật đáng yêu ở nỗi “thèm người”, lòng hiếu khách đến nồng nhiệt, ở sự quan tâm đến người khác một cách chu đáo (2). Ngay từ những phút gặp gỡ ban đầu, lòng mến khách, nhiệt tình của anh đã gây được thiện cảm tự nhiên đối với người họa sĩ già, cô kĩ sư trẻ (3). Niềm vui được đón khách dào dạt trong lòng anh, toát lên trên nét mặt, qua từng cử chỉ (4). Anh biểu bác lái xe củ tam thất để mang về cho vợ bác mới ôm dậy (5). Anh mừng quýnh đón quyển sách bác mua hộ (6). Anh hồ hởi đón mọi người lên thăm “nhà” mình và hồn nhiên kể về công việc, cuộc sống của mình, của bạn bè nơi Sa Pa lộng lẫy (7). Chúng ta khó có thể quên việc làm đầu tiên của anh thanh niên khi có khách lên thăm nơi ở của mình: hái một bó hoa rực rỡ sắc màu tặng người con gái chưa hề quen biết (8). “Anh con trai, rất tự nhiên, như với một người bạn đã quen thân, trao bó hoa đã cắt cho người con gái, và cũng rất tự nhiên, cô đỡ lấy” (9). Củ tam thất gửi vợ bác lái xe, làn trứng, bó hoa tiễn người họa sĩ già, cô gái trẻ tiếp tục cuộc hành trình, đó là những kỉ niệm của một tấm lòng sốt sắng, tận tình đáng quý (10).

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

Công việc vất vả, có những đóng góp quan trọng cho đất nước như thế nhưng người thanh niên hiếu khách và sôi nổi ấy lại rất khiêm tốn (1). Anh cảm thấy đóng góp của mình bình thường, nhỏ bé so với bao người khác (2). Bởi thế anh ngưng ngừng khi ông họa sĩ già phác thảo chân dung của mình vào cuốn sổ tay (3). Con người khiêm tốn ấy hào hứng giới thiệu cho họa sĩ những người đáng để vẽ hơn mình (4). Đó là ông kĩ sư ở vườn rau dưới Sa Pa vượt qua bao khó khăn, vất vả để tạo ra những củ su hào to hơn, ngon hơn cho nhân dân toàn miền Bắc, là anh cán bộ khí tượng dưới trung tâm suốt mười một năm nay chuyên tâm nghiên cứu và thiết lập một bản đồ sét (5). Dù còn trẻ tuổi, anh thấm thía cái nghĩa, cái tình của mảnh đất Sa Pa mà mình được sinh ra, lớn lên, thấm thía sự hi sinh lặng thầm của những con người ngày đêm làm việc, lo nghĩ cho đất nước (6).

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

Bằng một cốt truyện khá nhẹ nhàng, những chi tiết chân thực, tinh tế, bằng ngôn ngữ đối thoại sinh động, Nguyễn Thành Long đã kể lại một cuộc gặp gỡ tình cờ mà thú vị nơi Sa Pa lạnh lẽo (1). Chưa đầy ba mươi phút tiếp xúc với anh thanh niên khiến người họa sĩ già thêm suy ngẫm về vẻ đẹp cuộc đời mà mình không bao giờ thể hiện hết được, khiến cô kĩ sư trẻ lòng bao cảm mến, băng khuông (2). Với truyện ngắn này, phải chăng nhà văn muốn khẳng định: Cuộc sống của chúng ta được làm nên từ bao phần đấu, hi sinh lớn lao và thầm lặng (3)? Những con người cần mẫn, nhiệt thành như anh thanh niên ấy thật đáng trân trọng, thật đáng tin yêu (4).

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

I. Tìm hiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện hoặc đoạn trích

1. Khái niệm

a. Tìm hiểu ví dụ

- Các câu mang luận điểm:

+ Đoạn 1: câu 3, 4;

+ Đoạn 2: câu 1;

+ Đoạn 3: câu 2;

+ Đoạn 4: câu 1;

+ Đoạn 5: câu 3, 4.

=> Thể hiện những nhận xét, đánh giá của người viết về nhân vật.

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

I. Tìm hiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện hoặc đoạn trích

1. Khái niệm

a. Tìm hiểu ví dụ

b. Kết luận: Ý thứ nhất trong ghi nhớ SGK trang 63.

Nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) là trình bày những nhận xét, đánh giá của mình về nhân vật, sự kiện, chủ đề hay nghệ thuật của một tác phẩm cụ thể.

Vậy, thế nào là nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)?

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

I. Tìm hiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện hoặc đoạn trích

1. Khái niệm

2. Các yêu cầu

a. Tìm hiểu ví dụ:

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

THẢO LUẬN NHÓM

1. Xác định các vấn đề sau ở đoạn văn 2, 3 và 4

Câu mang luận điểm:	
Luận cứ:	
Phép lập luận:	
Kiểu đoạn văn:	

THẢO LUẬN NHÓM

2. Xác định bố cục của bài văn, nhiệm vụ của từng phần.

3. Nhận xét:

- Cơ sở của những nhận xét, đánh giá về truyện là gì?
- Các luận điểm có rõ ràng, chính xác hay không?
- Các luận cứ và cách lập luận đã làm nổi bật luận điểm hay chưa?
- Bố cục của bài văn như thế nào?

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

ĐOẠN 2

Luận điểm

Trước tiên, nhân vật anh thanh niên này đẹp ở tâm lòng yêu đời, yêu nghề, ở tinh thần trách nhiệm cao với công việc lắm gian khổ của mình.

Luận cứ

- Sống một mình, công việc lặng thầm, thời tiết khắc nghiệt.
- Trích dẫn những câu nói của anh về công việc.
- Biết tổ chức, sắp xếp cuộc sống, trồng hoa, nuôi gà.

Phép lập luận

Phân tích + chứng minh.

Kiểu đoạn văn

Diễn dịch.

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

ĐOẠN 3

Luận điểm

Nhưng anh thanh niên này thật đáng yêu ở nỗi thêm người, lòng hiếu khách đến nồng nhiệt, ở sự quan tâm đến người khác một cách chu đáo.

Luận cứ

- Đón khách nồng nhiệt
- Biểu bác lái xe củ tam thất.
- Tặng hoa, quà cho mọi người.

Phép lập luận

- Phân tích
- Chứng minh

Kiểu đoạn văn

Diễn dịch

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

ĐOẠN 4

Luận điểm

Công việc vất vả, có những đóng góp quan trọng cho đất nước như thế nhưng người thanh niên hiếu khách và sôi nổi ấy lại rất khiêm tốn.

Luận cứ

- Thấy đóng góp của mình là nhỏ bé.
- Ngượng khi họa sĩ vẽ chân dung.
- Giới thiệu người khác xứng đáng hơn.

Phép lập luận

- Phân tích
- Chứng minh

Kiểu đoạn văn

Diễn dịch

- BỐ CỤC: 3 phần

a. Mở bài (đoạn 1): *Nêu vấn đề anh thanh niên có nhiều nét cao quý đáng khâm phục*

b. Thân bài (đoạn 2, 3, 4): *Nhận xét, đánh giá, phân tích, chứng minh để làm rõ các phẩm chất của nhân vật anh thanh:*

- Luận điểm 1: Yêu đời, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc.

- Luận điểm 2: Hiếu khách, quan tâm đến người khác.

- Luận điểm 3: Khiêm tốn.

c. Kết bài (đoạn 5): *Khẳng định vấn đề những con người cần mẫn, nhiệt thành như anh thanh niên ấy thật đáng trân trọng, thật đáng tin yêu.*

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

Nhận xét:

- Những nhận xét, đánh giá về nhân vật anh thanh niên xuất phát từ tính cách của nhân vật;
- Các luận điểm được nêu lên rõ ràng, ngắn gọn; có luận điểm xuất phát, luận điểm mở rộng, luận điểm kết luận;
- Các luận điểm được phân tích chứng minh thuyết phục bằng các dẫn chứng cụ thể trong tác phẩm (lời nói, hành động, suy nghĩ của anh thanh niên; từ suy nghĩ của các nhân vật khác; từ lời của người dẫn chuyện...);
- Bài văn có bố cục chặt chẽ; từ nêu vấn đề, người viết đi vào phân tích, chứng minh, sau đó khẳng định vấn đề...

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

I. Tìm hiểu bài nghị luận về tác phẩm truyện hoặc đoạn trích

1. Khái niệm

2. Các yêu cầu

a. Tìm hiểu ví dụ

b. Kết luận: ý 2, 3 và 4 ghi nhớ SGK trang 63

II. Luyện tập

**Các nhóm làm bài tập
phần luyện tập, lên
bảng trình bày.**

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

1. Vấn đề nghị luận: Tình thế lựa chọn nghiệt ngã và nét đẹp tâm hồn của lão Hạc.

2. Các ý kiến chính:

- **Tình thế của lão Hạc: chọn sống hay chết**
- **Lựa chọn của lão Hạc: chọn cái chết.**
- **Nhận xét về sự lựa chọn: chết trong còn hơn sống khổ, chết thảm khốc, chết để bảo toàn nhân cách,...**

3. Phẩm chất của Lão Hạc: yêu thương con, giàu lòng tự trọng,...

NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

Trong các đề bài sau, những đề bài nào là nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)?

A. Suy nghĩ về đạo lý của dân tộc: “*Uống nước nhớ nguồn*”;

B. Đất nước ta có nhiều tấm gương vượt khó học giỏi. Em hãy trình bày một số tấm gương đó và nêu suy nghĩ của mình;

C. Phân tích vẻ đẹp của nhân vật ông Hai trong truyện ngắn *Làng* của nhà văn Kim Lân;

D. Cảm nhận của em về tình bà cháu trong bài thơ *Bếp lửa* của Bằng Việt;

E. Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình đặc sắc qua tám câu thơ cuối của đoạn trích *Kiều ở lầu Ngưng Bích* trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du (Ngữ văn 9, tập một).

PHẦN C

LUYỆN TẬP NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN (HOẶC ĐOẠN TRÍCH)



I. Lập dàn ý

Đề bài:

Cảm nhận của em về đoạn trích truyện “Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng.

1. Tìm hiểu đề: Yêu cầu: nghị luận về tác phẩm truyện

Kết hợp các thao tác: phân tích, chứng minh

2. Dàn bài

a. Mở bài: (Giới thiệu tác giả, hoàn cảnh sáng tác truyện) Đất nước chia cắt hai miền Chiếc lược ngà phản ánh nỗi đau thương, mất mát, hi sinh về tình cảm của ông Sáu trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. (khái quát giá trị tác phẩm)

b. Thân bài:

Luận điểm 1: ***Ông Sáu và gia đình chịu nhiều mất mát, thiệt thòi trong tình cảm***

Luận điểm 1: ***Ông Sáu và gia đình chịu nhiều mất mát, thiệt thòi trong tình cảm***

- Ông Sáu đi kháng chiến, xa vợ con tám năm trời
- Khi ông trở về con không nhận cha, Bé Thu không biết mặt cha
- Lúc bé Thu nhận ra ba cũng là lúc hai ba con phải chia tay
- Ông Sáu hy sinh, bé Thu mất cha

Luận điểm 2: **Tình cảm cha con sâu đậm, cảm động**

- Nghỉ phép ông Sáu chỉ quanh quẩn bên con
- Ao ước nghe tiếng ba
- Đau đớn, dằn vặt khi con không nhận ba
- Khi nhận ra ba, bé Thu đã bộc lộ tình cảm mãnh liệt
- Trước khi mất, ông Sáu luôn nhớ đến con

Luận điểm 3: **Nghệ thuật tạo tình huống, kể chuyện độc đáo, hấp dẫn**

- Người kể chuyện là người chứng kiến tạo độ tin cậy cho người đọc
- Tình huống truyện éo le, bất ngờ lôi cuốn người đọc

I. Lập dàn ý

Đề bài:

Cảm nhận của em về đoạn trích truyện “Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng.

1. Tìm hiểu đề: Yêu cầu: nghị luận về tác phẩm truyện

Kết hợp các thao tác: phân tích, chứng minh

2. Dàn bài

a. Mở bài: (Giới thiệu tác giả, hoàn cảnh sáng tác truyện) Đất nước chia cắt hai miền Chiếc lược ngà phản ánh nỗi đau thương, mất mát, hi sinh về tình cảm của ông Sáu trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. (khái quát giá trị tác phẩm)

b. Thân bài:

Luận điểm 1: ***Ông Sáu và gia đình chịu nhiều mất mát, thiệt thòi trong tình cảm***

Luận điểm 2: ***Tình cảm cha con sâu đậm, cảm động***

Luận điểm 3: ***Nghệ thuật tạo tình huống, kể chuyện độc đáo, hấp dẫn***

c. Kết bài: Truyện đã dựng lại hoàn cảnh khốc liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước
Ca ngợi những tình cảm đẹp đẽ của người chiến sĩ cách mạng

II. Viết bài

(hs viết từng đoạn văn dựa vào dàn ý)

Hướng dẫn tự học:

- **Nắm vững nội dung bài học, tìm đọc các đoạn văn nghị luận về tác phẩm truyện...**
- **Chuẩn bị bài *Cách làm bài văn nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)***

TIẾT HỌC ĐẾN ĐÂY LÀ HẾT

CHÂN THÀNH CẢM ƠN QUÝ THẦY CÔ VÀ CÁC EM

